

Số: /KH-MNTH

Thanh Nưa, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Hoạt động công tác Y tế trường học và quản lý sức khỏe học đường Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT về việc quy định hướng dẫn về công tác y tế trường học;

Căn cứ Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế Quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục; Quyết định số 1331/QĐ-BYT ngày 10/3/2023 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2023;

Căn cứ Quyết định 1246/QĐ-BYT 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành “Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống”;

Căn cứ Chỉ thị số 4316/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác đảm bảo ATTP trong các cơ sở giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Ủy Ban nhân dân xã Thanh Nưa về việc Thành lập Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân xã Thanh Nưa; Quyết định số 232/QĐ-BCĐ CSSKND ngày 31 tháng 8 năm 2025 của Ủy Ban nhân dân xã Thanh Nưa về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân xã Thanh Nưa;

Thực hiện Kế hoạch số 12/KH-MNTH ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng trường mầm non Thanh Hưng về Kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2025-2026;

Căn cứ những kết quả đã đạt được và một số tồn tại trong hoạt động công tác Y tế trường học và quản lý sức khỏe học đường năm học 2024- 2025. Trường mầm non Thanh Hưng xây dựng kế hoạch hoạt động công tác chăm sóc, quản lý sức khỏe học đường, giáo dục học sinh trong công tác y tế trường học năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

1. Thực trạng

* Về đội ngũ: Tổng số CB, GV, NV: 35 người, Trong đó: CBQL: 3 người; Giáo viên: 29 người; Nhân viên: 03 người (Kế toán: 01; Bảo vệ: 01; Y tế : 01) Nam: 01 người; Nữ: 34 người.

* Quy mô trường lớp:

- Tổng số nhóm lớp: 14 nhóm lớp với 314 học sinh.
- Tổng số các phòng: 27 phòng Trong đó: phòng học: 14 phòng; phòng chức năng: 1 phòng; phòng BGH: 3 phòng; phòng y sĩ: 1 phòng; phòng Hội trường: 1 phòng; phòng tin học: 1 phòng; phòng HCQT: 1 phòng; Phòng nhân viên: 1 phòng; Nhà bếp: 1; phòng bảo vệ: 1; phòng kho: 1; phòng cách ly : 1

- Các công trình vệ sinh luôn đảm bảo nhu cầu cho trẻ sinh hoạt tại trường
- 2. Những kết quả đạt được trong năm học 2024 - 2025**

2.1. Chất lượng về chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- Xây dựng được kế hoạch hoạt động y tế năm học cụ thể, đầy đủ các nội dung về YTTH theo quy định. Thành lập được Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban, tổ chức họp định kỳ có biên bản kèm theo. Tổ chức được các hoạt động công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh qua nhiều hình thức với nhiều nội dung. Kiểm tra giám sát tốt công tác ăn bán trú của trẻ, đảm bảo tốt VSATTP cho trẻ trong toàn trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống dịch bệnh trong nhà trường nghiêm túc đúng theo quy định. Hoàn thiện lưu trữ hồ sơ, sổ sách y tế đúng quy định.

* ***Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng cuối năm 2024 – 2025:*** Tổng số học sinh trong nhà trường: 352 học sinh với 15 nhóm lớp

* Về cân nặng:

- KBT: 346/352 trẻ đạt 98.3 %
- SDD thể nhẹ cân: 4/352 trẻ còn 1.7 %
- SDD thể nhẹ cân mức độ nặng: 0/352

* Về chiều cao:

- KBT: 345/352 trẻ đạt 98%
- SDD thể thấp còi : 7/352 trẻ còn 2 %
- SDD thể thấp còi độ mức độ nặng : 0/522

* Về cân nặng theo chiều dài/chiều cao:

- KBT: 350/352 trẻ đạt 99.4%
- SDD thể gầy còm: 2/352 trẻ còn 0.6%
- SDD thể gầy còm mức độ nặng: 0/352
- Béo phì: 0/352

Giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân so với đầu năm học còn 1.7%

Giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học còn 2 %

Giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm so với đầu năm học còn 0.6%

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn cả về thể chất và tinh thần đảm bảo VSATTP không có hiện tượng ngộ độc thực phẩm xảy ra.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn không xảy ra tai nạn thương tích.

- Công tác vệ sinh nội ngoại cảnh luôn được trú trọng hàng đầu nhà trường luôn thực hiện tốt và đạt loại Tốt: trường Xanh – Sạch - đẹp, an toàn.

- Kết quả: Được đoàn kiểm tra của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên kiểm tra đánh giá. Hồ sơ sổ sách công tác y tế và công tác phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường được đánh giá tốt.

- Trường được UBND huyện chứng nhận Trường học an toàn

2.2. Điều kiện vệ sinh môi trường học tập

- Bảo đảm tốt môi trường thực thi chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe trẻ:

- Đảm bảo tốt trong công tác hoạt động vệ sinh phòng, chống dịch bệnh và bệnh truyền nhiễm trong nhà trường.

- Đảm bảo tốt các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường: Khu vực sơ, chế biến thức ăn đảm bảo VSATTP, nhân viên nuôi dưỡng có giấy khám sức khỏe, tập huấn, trang thiết bị phòng hộ đúng theo quy định.

- Tổ chức được các buổi truyền thông giáo dục sức khỏe cho trẻ: Có biên soạn tài liệu truyền thông phù hợp với trẻ, tổ chức cho trẻ thực hiện hành vi, có biên bản, hình ảnh truyền thông.

- Đảm bảo tốt các điều kiện về chăm sóc sức khỏe cho trẻ. Nhân viên YTTH có trình độ chuyên môn. Có phòng y tế, có tủ thuốc, trang bị vật tư thiết yếu, có sổ khám, sổ theo dõi sức khỏe trẻ theo quy định.

2.3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Trong năm học 2024 - 2025 nhà trường có 15 phòng học.
- Trong đó: Trung tâm 9 lớp, điểm trường 6 lớp, các lớp đảm bảo đủ diện tích cho trẻ vui chơi và học tập.

- Gồm có 5 sân chơi đủ đồ chơi cho trẻ
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi của trẻ khang trang, sạch sẽ.

- Công trình vệ sinh: Có 5 công trình vệ sinh đảm bảo kiên cố cho cô và trẻ dùng luôn được vệ sinh sạch sẽ và có mái che cho trẻ đi vệ sinh hàng ngày.

II. MỤC TIÊU NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền trong công tác phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường. Thực hiện kiểm tra, giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong nhà trường để xử lý kịp thời.

- Tăng cường kiến thức phòng, chống bệnh tật học đường góp phần giảm tỷ lệ mắc, kiểm soát và hạn chế một số yếu tố nguy cơ của bệnh, tật học đường cho học sinh. Thực hiện hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, thể lực, thể chất cho học sinh.

- Thực hiện thăm khám định kỳ, tư vấn sức khỏe cho trẻ trong toàn trường và cập nhập thông tin, quản lý hồ sơ sổ sách y tế, sổ theo dõi sức khỏe của học sinh.

- Tổ chức chương trình nha học đường.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư thiết yếu trong trường học nhằm tạo điều kiện cho hoạt động công tác chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

- Đảm bảo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Lưu mẫu thức ăn. Đảm bảo công tác an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng, và các hoạt động vận động cho trẻ.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% học sinh, giáo viên, phụ huynh học sinh được truyền thông về công tác phòng chống một số dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh tật học đường trong trường.

- 100% học sinh trong trường được thực hiện hành vi vệ sinh cá nhân, môi trường, chăm sóc răng miệng.

- 100% học sinh được thăm khám sức khỏe định kỳ lâm sàng, tư vấn sức khỏe và có hồ sơ quản lý, theo dõi sức khỏe cho học sinh;
- 100% học sinh được tham gia chương trình nha học đường.
- 100% các trường hợp mắc bệnh, tật tại trường được phát hiện và xử lý theo quy định, đồng thời được thông báo cho phụ huynh hoặc người giám hộ;
- Tổ chức giám sát các yếu tố, điều kiện vệ sinh trường học, nhằm hỗ trợ cải thiện môi trường học tập cho học sinh tại trường định kỳ 1 tháng/1 lần.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường được tập huấn nâng cao kiến thức về công tác quản lý chăm sóc sức khỏe trẻ trong hoạt động y tế trường học;
- 100% trẻ trong nhà trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất và tinh thần và có sổ theo dõi sức khỏe và được cân, đo chiều cao đánh giá sự tăng trưởng phát triển trên biểu đồ.
- 100% trẻ phát triển tốt.
- 95% trẻ tăng cân hàng tháng.
- 98 % trẻ có nề nếp, thói quen tốt trong ăn uống
- Giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng so với đầu năm học còn dưới 2%
- 100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân theo quy định.
- 100% trẻ được tổ chức bán trú ăn, ngủ tại trường
- 100% các lớp có nguồn nước sạch cho trẻ sử dụng.
- 100% trẻ có nề nếp thói quen rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh dưới vòi nước chảy.
- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tai nạn thương tích.
- 100% trẻ được đảm bảo về vệ sinh ATTP không xảy ra ngộ độc thực phẩm.
- Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ theo khuyến nghị về năng lượng về các chất dinh dưỡng dành cho người Việt Nam của Bộ Y tế.
- Tăng cường quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn hàng ngày của trẻ.
- Trẻ phát triển bình thường về chiều cao và cân nặng:
- *TS học sinh: 314; Trẻ đạt kênh bình thường 307/314 đạt 98%
- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi đến cuối năm còn 7/314 còn 2%. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm đến cuối năm còn 7/314 còn 2%. Giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì đến cuối năm là 2/314 còn 0.6%
- Không để dịch bệnh xảy ra trong nhà trường luôn đảm bảo tuyệt đối về vấn đề VSATTP không có ngộ độc thực phẩm xảy ra.
- Thực hiện sơ cứu, cấp cứu chăm sóc sức khỏe theo quy định
- Đảm bảo cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế, thuốc thiết yếu, các điều kiện cần thiết khác để triển khai hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của học sinh theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo tại trường.

III. THỜI GIAN - ĐỊA ĐIỂM

* Thời gian: Từ 08/09/2025 đến 31/05/2026.

* Địa điểm: tại trung tâm và các điểm trường của trường Mầm non Thanh Hưng.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC TRƯỜNG HỌC

1. Công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động y tế trường học

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo trong công tác quản lý chăm sóc sức khỏe học đường trong hoạt động y tế trường học của các cấp, các ngành đề ra.

- Phối kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, trạm Y tế xã Thanh Nưa. Tham mưu chính quyền Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác y tế học đường của xã có danh sách các thành viên cụ thể trong Ban, trưởng Ban Ủy ban nhân dân, phó Ban là Trạm Y tế xã và hiệu trưởng 3 cấp học.

- Tham mưu thành lập Ban chỉ đạo quản lý và chăm sóc sức khỏe học đường của nhà trường. Có danh sách các thành viên, bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch về công tác bảo vệ, quản lý và chăm sóc sức khỏe học đường trong nhà trường và chính quyền địa phương.

2. Công tác truyền thông nâng cao sức khỏe, phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm, tham gia bảo hiểm y tế cho học sinh

*** Truyền thông nâng cao sức khỏe, phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm và bệnh tật học đường:**

- Thời gian thực hiện: tuần 2, tuần 4 của các tháng trong năm học
- Địa điểm thực hiện: Tại góc truyền thông của phòng y tế và các lớp trong nhà trường, sân trường, khu hoạt động thể chất.

- Đối tượng truyền thông: 314 học sinh và 35 CBGV,NV, 3 nhân viên nuôi dưỡng.

- Người thực hiện truyền thông: Nhân viên y tế

- Đơn vị thực hiện: Trường mầm non xã Thanh Hưng, trạm Y tế xã

- Hình thức truyền thông:

+ Truyền thông trực tiếp: Tổ chức 18 buổi truyền thông giáo dục sức khỏe cho giáo viên và học sinh tại trường, lồng ghép vào kế hoạch giảng dạy, với nội dung ngắn gọn, phù hợp nội dung truyền thông và lứa tuổi học sinh.

+ Truyền thông gián tiếp: Tổ chức các hoạt động thực hiện hành vi vệ sinh cá nhân, môi trường, 6 bước rửa tay thường quy bằng xà phòng, dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể lực, phòng chống TNTT,...qua các buổi hoạt động đầu hoặc giữa giờ.

+ Lồng ghép, giới thiệu qua các tranh ảnh tuyên truyền giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh tật học đường.

- Nội dung truyền thông: Sử dụng sổ tay phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh tật học đường, nâng cao thể lực. Sưu tầm tài liệu, tranh ảnh biên soạn bài truyền thông giáo dục sức khỏe học sinh ngắn gọn đúng nội dung về một số dịch bệnh truyền nhiễm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, dinh dưỡng, hoạt động thể lực, phòng chống một số bệnh theo mùa, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, bệnh tật học đường, chăm sóc răng miệng, các bệnh về mắt... trong nhà trường.

- Cuối buổi truyền thông có biên bản, nhật kí ghi chép, hình ảnh minh chứng cho buổi hoạt động.

*** Truyền thông chương trình nha học đường**

- Thời gian thực hiện: tuần 1 của tháng 10/2025, tuần 4 của tháng 4/2026
- Địa điểm thực hiện: Tại phòng y tế, góc truyền thông các lớp trong nhà trường

- Đối tượng thực hiện: 314 học sinh và 35 CBGV,NV tại trường học.
- Người thực hiện truyền thông: Nhân viên trạm Y tế xã, nhân viên y tế nhà trường

- Hình thức truyền thông:

- + Truyền thông trực tiếp: Tổ chức 2 buổi truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh tại trường lồng ghép thăm khám răng miệng, với nội dung ngắn gọn, phù hợp với lứa tuổi.

- +Lồng ghép các buổi vui chơi thông qua mô hình, các tranh ảnh.

- Nội dung: Giáo dục vệ sinh răng miệng tạo cho trẻ có thói quen vệ sinh răng miệng hàng ngày phòng ngừa sâu răng.

- * ***Truyền thông tẩy giun định kỳ, uống vitamin A ,tiêm chủng vắc xin***

- Hưởng ứng tháng tiêm chủng vắc xin. Và các đợt tiêm vắc xin trên địa bàn xã.

- Thời gian thực hiện tuần 2 của tháng 12/2025, tuần 4 của tháng 5/2026

- Địa điểm thực hiện: Tại phòng y tế, góc truyền thông các lớp trong nhà trường

- Đối tượng thực hiện: 314 học sinh và 35 CBGV,NV tại trường học.

- Người thực hiện truyền thông: Nhân viên y tế nhà trường, cán bộ Y tế xã

- Hình thức truyền thông:

- + Truyền thông trực tiếp: Tổ chức 2 buổi truyền thông giáo dục sức khỏe cho giáo viên và học sinh tại trường lồng ghép vào kế hoạch giảng dạy, với nội dung ngắn gọn, phù hợp với lứa tuổi.

- + Lồng ghép, giới thiệu tranh ảnh tuyên truyền giáo dục sức khỏe về nguyên nhân, đường lây nhiễm, tác hại và cách phòng chống nhiễm giun sán, sởi, viêm não nhật bản...

- Nội dung truyền thông: Tự biên soạn tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe học sinh về nguyên nhân, đường lây nhiễm, tác hại và cách phòng chống nhiễm giun sán sởi, viêm não nhật bản...

- Cuối buổi truyền thông có biên bản, nhật kí ghi chép, hình ảnh minh chứng cho buổi hoạt động.

4.3 Công tác phòng, chống các dịch bệnh trong trường học

*** Công tác chỉ đạo**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo trong công tác phòng, chống dịch bệnh: Quyết định số 1331/QĐ-BYT ngày 10/3/2023 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2023; Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 13/1/2023 của UBND tỉnh về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm ở người năm 2023...

- Thực hiện nghiêm túc thông điệp 2K (Khẩu trang , khử khuẩn) và tiêm vắc xin cho trẻ trong độ tuổi 5 - dưới 12 tuổi

- Phối kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, trạm Y tế xã để nắm bắt tình hình và sẵn sàng ứng phó với các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra tại

trường.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường. Có danh sách các thành viên trong Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

- Xây dựng kế hoạch và phương án phòng chống dịch bệnh tại trường.

- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, vật tư y tế.

- Truyền thông cho tất cả đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh cùng tham gia trong công tác phòng, chống dịch bệnh. Tổ chức truyền thông qua nhiều hình thức, phương pháp.

- Thường xuyên cập nhập thông tin và quản lý sức khỏe giáo viên, học sinh, phụ huynh phát hiện sớm những trường hợp nghi ngờ mắc hoặc đã mắc bệnh để phát hiện kịp thời không để dịch bệnh lây lan rộng trong nhà trường

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ thực hiện công tác truyền thông và công tác vệ sinh cho phòng chống dịch tại nhà trường

- + *Phía nhà trường:*

- Đảm bảo đủ nước uống hợp vệ sinh và mỗi học sinh có một cốc nước dùng riêng, được vệ sinh sạch sẽ. Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong nhà trường.

- Đảm bảo nhà vệ sinh sạch sẽ; Đảm bảo có đủ xà phòng, các trang thiết bị phục vụ vệ sinh trường học.

- Tăng cường thông khí tại lớp học bằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt, không sử dụng điều hòa.

- Tập huấn cho giáo viên, cán bộ công nhân viên của nhà trường công tác phòng, chống dịch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học

- Đảm bảo môi trường trường học an toàn, sạch sẽ

- + *Đối với giáo viên và nhân viên y tế*

- Hướng dẫn cho học sinh thực hiện đúng :

- + Rửa tay với nước sạch và xà phòng theo quy trình rửa tay của Bộ Y tế tại các thời điểm: Trước khi vào lớp học, trước và sau khi ăn, sau mỗi giờ ra chơi và nghỉ giữa giờ, sau khi đi vệ sinh, khi thấy tay bẩn.

- + Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng giấy lau sạch, khăn vải hoặc khăn tay, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn, giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay; Bỏ rác đúng nơi quy định.

- + Không đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh.

- + Không dùng chung các đồ dùng cá nhân như cốc, chai nước, khăn tay, gối, chăn...

4.4. Tổ chức các hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Thực hiện kiểm tra khám sức khỏe học sinh toàn trường đầu năm học để đánh giá tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng, thể lực của trẻ: Cân, đo chiều cao, đo huyết áp, nhịp tim, thị lực của trẻ từ 3 - 6 tuổi trong toàn trường. Cân, đo chiều cao với trẻ dưới 36 tháng. Lập và ghi chép, cập nhập thông tin vào sổ theo dõi

sức khỏe học sinh, sổ khám bệnh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe của học sinh thường xuyên. Ghi chép và theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng của trẻ, đối với những trẻ trên 5 tuổi tính chỉ số BMI cơ thể của trẻ.

- Phối kết hợp với Trạm Y tế xã tổ chức thăm khám chuyên khoa, điều trị định kỳ cho học sinh. Định kỳ 2 lần/ năm học cho học sinh toàn trường, thời gian vào đầu năm học và cuối năm.

- Thường xuyên theo dõi tình hình sức khỏe học sinh để phát hiện và có biện pháp xử lý kịp thời.

- Thực hiện sơ cấp cứu ban đầu theo quy định của Bộ Y tế.

- Thông báo, tư vấn cho học sinh, giáo viên, phụ huynh về tình trạng sức khỏe của học sinh khi học tập tại trường.

- Tham mưu Ban giám hiệu nhà trường xây dựng thực đơn ăn hàng cho trẻ đảm bảo dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm. Thực đơn thay đổi theo mùa phù hợp với học sinh.

- Phối hợp với Trạm y tế xã trong tổ chức các chiến dịch tiêm chủng phòng bệnh COVID-19 uống vắc xin phòng bệnh đối với học sinh.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh môi trường, cá nhân, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay.

- Chủ động triển khai các biện pháp và chế độ vệ sinh phòng, chống dịch bệnh theo quy định tại Thông tư 46/2010/TT-BYT và các văn bản hướng dẫn công tác y tế.

- Tăng cường công tác truyền thông phòng chống dịch bệnh Covid - 19, và các bệnh truyền nhiễm khác, bệnh tật học đường.

- Thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và phòng chống xâm hại, bạo lực học đường trong nhà trường.

- Thực hiện công tác vệ sinh để đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường. Phối kết hợp giữa nhà trường và phụ huynh thực hiện các quy định về ATTP. Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ khu vực sơ, chế biến theo 3 bước kiểm thực. Lưu huỷ mẫu thức ăn hàng ngày theo quy định.

- Tổ chức triển khai các chương trình y tế, phong trào vệ sinh phòng bệnh tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý, xây dựng môi trường xanh – sạch – đẹp.

4.6. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị trong trường học

** Điều kiện phòng học, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng, đồ chơi trong trường học:*

- Phòng học: đáp ứng yêu cầu thiết kế áp dụng theo tiêu chuẩn quy định tại mục 5.2 Tiêu chuẩn Việt Nam.

- Bàn ghế: Kích thước bàn ghế áp dụng theo tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 1993)

- Chiếu sáng: yêu cầu thiết kế áp dụng theo quy định tại mục 6.2 tiêu chuẩn Việt Nam

- Đồ chơi của trẻ: Đảm bảo theo quy định tại thông tư số 16/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về trang bị,

quản lý, sử dụng đồ chơi của trẻ.

** Điều kiện cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học:*

- Bảo đảm nước uống, nước sinh hoạt cho trẻ khi sinh hoạt tại trường
- Công trình vệ sinh: thiết kế áp dụng phù hợp theo tiêu chuẩn quy định, đảm bảo hợp vệ sinh, phải có chỗ rửa tay với vòi nước, xà phòng cho trẻ.

- Thu gom xử lý chất thải: Hệ thống cống rãnh thông thoáng, sạch sẽ.

** Đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm:*

- Bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất về an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định

- Nhân viên nuôi dưỡng phải được tập huấn ATTP, phải đảm bảo sức khỏe khi làm việc tại bếp ăn.

- Thực hiện 10 nguyên tắc vàng trong chế biến thực phẩm an toàn.

- Thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn hàng ngày theo quy định ban hành.

** Đảm bảo môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng.*

- Thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, có phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban, họp đánh giá 1 lần/ 1 học kỳ.

- Thực hiện các chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh tại trường. Xây dựng các nội quy, quy định và thực hiện vệ sinh cá nhân, môi trường, phòng chống tai nạn thương tích, ATTP, dinh dưỡng, hoạt động thể lực..

- Xây dựng mối liên hệ giữa nhà trường với phụ huynh học sinh và cộng đồng

- Xây dựng mối quan hệ giữa cô và trò, xây dựng trường học lành mạnh, không phân biệt đối xử.

** Đảm bảo các điều kiện phòng y tế, nhân viên y tế trường học:*

- Phòng y tế: Diện tích đảm bảo theo quy định, trang thiết bị vật tư, thuốc thiết yếu cho công tác sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ. Có sổ khám bệnh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe trẻ, sổ sức khỏe.

- Nhân viên y tế: trình độ chuyên môn trung cấp y sỹ đa khoa, thường xuyên cập nhập kiến thức bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn. Được tham gia tập huấn công tác y tế trường học.

4.7. Giám sát, đánh giá thực hiện công tác Y tế học đường.

- Tổ chức thực hiện tự kiểm tra đánh giá hoạt động công tác y tế học đường tại trường.

- Thời gian kiểm tra: 02 lần/năm học.

- Thành phần đoàn kiểm tra: Ban giám hiệu, nhân viên y tế, giáo viên chủ nhiệm các lớp.

- Nội dung kiểm tra và đánh giá công tác YTTH căn cứ theo các nội dung quy định tại Thông Tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ y tế quy định về hoạt động công tác y tế trường học.

4.8. Thống kê báo cáo và đánh giá về hoạt động công tác y tế trường học.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động công tác y tế trường học 02 lần/năm học. (tháng 12/2025 và 5/2026)
- Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.
- Tự tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế trường học.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường

- Phê duyệt kế hoạch. Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh.
- Chỉ đạo chung mọi hoạt động công tác y tế trường học
- Phối hợp với UBND xã, TYT xã để thực hiện một số hoạt động YTTH, quản lý và chăm sóc sức khỏe học đường.
- Triển khai một số Thông tư, văn bản quy định về công tác dịch bệnh Covid - 19 và một số dịch bệnh truyền nhiễm. Văn bản hướng dẫn công tác y tế trường học.
- Cân đối ngân sách và phân bổ kinh phí cho hoạt động công tác y tế

2. Trạm Y tế xã Thanh Nưa

- Tổ chức thăm khám, điều trị chuyên khoa định kỳ cho học sinh toàn trường.
- Tổ chức công tác tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh địa phương.
- Tổ chức tiêm chủng vắc xin cho trẻ trong độ tuổi, tẩy giun định kỳ.
- Sơ, cấp cứu ban đầu cho trẻ. Thực hiện một số thông tư Y tế đề ra.

3. Nhân viên y tế

- Tham mưu Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch hoạt động công tác y tế trường học. Bảo vệ, quản lý và chăm sóc sức khỏe học đường.
- Xây dựng phương án, giải pháp phục hồi suy dinh dưỡng cho trẻ; an toàn thực phẩm; phòng chống tai nạn thương tích; truyền thông giáo dục sức khỏe; phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm.
- Xây dựng phương án, giải pháp phòng chống dịch bệnh trong trường. Chủ động trong mọi hoạt động vệ sinh phòng chống dịch bệnh.
- Tham mưu Ban giám hiệu nhà trường xây dựng thực đơn ăn hàng ngày cho trẻ đảm bảo khẩu phần và chất dinh dưỡng.
- Kết hợp với trạm Y tế xã tổ chức thăm khám định kỳ cho trẻ toàn trường
- Hàng tháng kiểm tra cân, đo chiều cao cho trẻ dưới 24 tháng tuổi, trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi. Cập nhật thông tin sổ sức khỏe, theo dõi trẻ trên biểu đồ tăng trưởng.
- Đôn đốc, giám sát công tác vệ sinh lớp học, vệ sinh môi trường, nhà bếp, khu vực vệ sinh của trẻ, khu vực rửa tay.
- Thực hiện kiểm tra kiểm thực 3 bước an toàn thực phẩm, lưu mẫu thức ăn hàng ngày theo quy định.
- Phối hợp với trạm Y tế trong công tác tiêm chủng, uống vắc xin, tẩy giun.
- Tổ chức các buổi hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe trẻ, qua nhiều hình thức phương pháp tổ chức.
- Phối hợp với các thành viên trong Ban chăm sóc sức khỏe học sinh và cán bộ giáo viên trong trường triển khai các hoạt động theo kế hoạch.

- Hoàn thiện hồ sơ, sổ sách y tế.
- Thực hiện một số văn bản công tác y tế do cấp trên đề ra.
- Tổng hợp thông tin, làm báo cáo định kỳ đúng quy định

4. Cán bộ, giáo viên chủ nhiệm, nhân viên nuôi dưỡng

4.1 Đối với giáo viên chủ nhiệm

- Phối hợp với nhân viên y tế trong triển khai hoạt động công tác chăm sóc giáo dục trẻ, cân, đo chiều cao cho trẻ.
- Phối hợp và thực hiện tốt trong công tác truyền thông vệ sinh phòng chống một số dịch bệnh truyền nhiễm.
- Quản lý chăm sóc trẻ: hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, rửa tay trước và sau khi ăn, vệ sinh cá nhân trẻ.
- Quan tâm sát sao đến học sinh
- Thực hiện các nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định chính sách

4.2 Đối với nhân viên nuôi dưỡng

- Khám sức khỏe hàng năm, được tập huấn kiến thức công tác an toàn vệ sinh thực phẩm
- Phối hợp và thực hiện tốt trong công tác truyền thông vệ sinh phòng chống dịch bệnh.
- Thực hiện đảm bảo vệ sinh trong quy trình sơ, chế biến thực phẩm theo nguyên tắc bếp một chiều, mười nguyên tắc vàng trong chế biến.
- Đảm bảo đầy đủ trang bị vật tư, tư trang cá nhân khi tham gia chế biến thức ăn cho trẻ.

V. KINH PHÍ

Tổng kinh phí thực hiện : đồng

Nguồn kinh phí: Trích từ nguồn bảo hiểm y tế học sinh

Trong đó kinh phí thực hiện bao gồm:

+ Truyền thông: .. đồng

+ Quản lý, khám sức khỏe: đồng

VI. Ý KIẾN BỔ XUNG

.....

.....

.....

Trên đây là Kế hoạch hoạt động công tác Y tế trường học và quản lý sức khỏe học đường của trường Mầm non Thanh Hưng Năm học 2025 – 2026, đề nghị các bộ phận có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND xã (b/c);
- Lưu: VT, YT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nga

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC Y TẾ TRƯỜNG HỌC CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-MNTH, ngày 11 tháng 9 năm 2025)

T T	Nội dung hoạt động	Thời gian	Địa điểm	Người thực hiện	Người phối hợp	Ghi chú
I	Truyền thông nâng cao sức khỏe phòng chống bệnh tật học đường					
1	Vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, XD trường học nâng cao sức khỏe học sinh	Tuần 1 tháng 9/2025	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
2	Sử dụng và bảo quản nhà tiêu hợp vệ sinh	Tuần 1 tháng 9/2025	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
3	Phòng chống ngộ độc thực phẩm Phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm ở người	Tuần 2 tháng 9/2025	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN NV nhà bếp	
4	Hoạt động thể lực nâng cao sức khỏe Phòng chống bệnh bạch hầu Phòng, chống vệ sinh răng miệng	Tuần 4 tháng 9/2025	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
5	Phòng chống tai nạn thương tích Phòng chống bệnh sốt xuất huyết	Tuần 2 tháng 10/2025	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
6	Dinh dưỡng hợp lý, phòng chống suy dinh dưỡng Phòng chống bệnh đại Phòng chống ngộ độc thực phẩm	Tuần 4 tháng 10/2025	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
7	Phòng chống các bệnh cúm Phòng chống bệnh sởi Vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	Tuần 2 tháng 11/2025	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
8	Chăm sóc răng miệng Phòng chống dịch bệnh sốt rét Tẩy giun định kỳ, uống vitamin A	Tuần 4 tháng 11/2025	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
9	Phòng chống các bệnh về mắt Phòng chống bệnh tay - chân - miệng	Tuần 2 tháng 12/2025	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCV	

10	Vệ sinh cá nhân, VSMT, rửa tay thường quy Phòng chống bệnh thủy đậu	Tuần 4 tháng 12/2025	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
11	Phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm, Hepes	Tuần 2 Tháng 5 01/2026	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
12	Hoạt động thể lực, phòng chống thấp còi Phòng chống bệnh béo phì Phòng chống dịch bệnh nhiễm trùng đường tiêu hoá	Tuần 4 tháng 01/2026	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
13	Phòng chống ngộ độc thực phẩm Rối loạn sức khoẻ tâm thần	Tuần 2 tháng 2/2026	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN NV nhà bếp	
14	Chăm sóc răng miệng Phòng chống tai nạn thương tích	Tuần 4 tháng 2/2026	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
15	Phòng chống bệnh cúm A,B,C,D Phòng chống xâm hại và bạo lực học đường	Tuần 2 tháng 3/2026	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
16	Vệ sinh cá nhân, VSMT, rửa tay thường quy Phòng chống tai nạn đuối nước	Tuần 4 tháng 3/2026	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
17	Phòng chống tai nạn thương tích Cong vẹo cột sống Phòng chống dịch bệnh Covid - 19	Tuần 2 tháng 4/2026	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
18	Phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm Khúc xạ ánh sáng	Tuần 4 tháng 4/2026	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
19	Vệ sinh cá nhân, VSMT, rửa tay thường quy Tẩy giun định kỳ, uống vitamin A Phòng chống ngộ độc thực phẩm	Tuần 2 tháng 5/2026	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
20	Dinh dưỡng hợp lý Hoạt động thể lực	Tuần 3 tháng 5/2026	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	

II	QUẢN LÝ VÀ BẢO VỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE HỌC SINH					
1	Hoàn thiện hồ sơ, sổ sách y tế	Tuần 3 tháng 9/2025	Tại phòng y tế	NVYT	GVCN	
2	Lên KHHĐ công tác y tế	Tuần 2 tháng 9/2025	Tại phòng y tế	NVYT	BGH	
3	Triển khai, tổ chức thăm khám định kỳ cho trẻ 4 quý/ 1 năm học. Cập nhập vào sổ sức khỏe, theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng, tính chỉ số BMI.	Quý 1: T9 Quý 2: T12 Quý 3: T3	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
4	Kết hợp trạm y tế xã thăm khám định kỳ cho trẻ 2 lần / năm học	Lần 1: T10 Lần 2: T4	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN TYT xã	
5	Hàng tháng kiểm tra cân, đo chiều cao cho trẻ dưới 24 tháng tuổi, trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi, vào sổ theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng của trẻ	Tuần 1 của tháng	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN	
6	Tư vấn cho học sinh, giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh về những vấn đề sức khỏe của trẻ khi tham gia học tập tại trường.	Hàng tháng	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN, PHỤ HUYNH	
7	Tham mưu BGH xây dựng thực đơn ăn cho trẻ hàng ngày, đảm bảo đủ dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm, thực đơn thay đổi theo mùa.	Tháng 9/2025	Tại phòng y tế	NVYT	BGH, Tổ trưởng CM	
8	Kết hợp với trạm y tế xã trong các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin, tẩy giun định kỳ	Tháng 12/2025 tháng 5/2026	Tại các lớp học	Trạm y tế xã	NVYT, GVCN, HS	
9	Thông báo tình hình sức khỏe của trẻ cho phụ huynh học sinh	Tháng 5/2026		NVYT	GVCN	
10	Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh lớp học, vệ sinh môi trường, vệ sinh nhà bếp, khu vực rửa tay, khu vực nhà vệ sinh	Hàng ngày	Tại trường	NVYT		
11	Quản lý ghi chép đầy đủ thông tin cá	Hàng ngày	Tại	NVYT	GVCN	

	nhân, thông tin sức khỏe trẻ vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe trẻ		phòng y tế			
12	Chủ động triển khai các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh Covid - 19, dịch bệnh theo mùa theo các quy định của Bộ Y tế đề ra.	Hàng tháng	Tại các lớp học	NVYT	GVCN, HS	
13	Tổ chức triển khai các chương trình y tế, phong trào vệ sinh phòng bệnh, tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý	Hàng tháng	Tại các lớp học	NVYT	GVCN, HS	
14	Kiểm tra, giám sát công tác nuôi dưỡng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định kiểm thực 3 bước (có sổ ghi chép hàng ngày)	Hàng ngày	Tại khu vực nhà bếp	NVYT	NV nuôi dưỡng	
15	Lưu mẫu thức ăn hàng ngày đúng đủ theo quy định	Hàng ngày	Tại khu vực nhà bếp	NVYT	NV nuôi dưỡng	
16	Kiểm tra, theo dõi hạn dùng của thuốc, bổ xung một số thuốc, trang bị vật tư y tế thiết yếu cho tủ thuốc của nhà trường.	Hàng tháng	Tại tủ thuốc nhà trường	NVYT		
17	Triển khai thực hiện các chính sách, quy định và chế độ CSSK học sinh	Hàng tháng	Tại các lớp học	NVYT	HS, GVCN. NV nuôi dưỡng	
18	Biên soạn tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe phù hợp với nhóm tuổi học sinh	Tháng 9/2025	Tại phòng y tế	NVYT		
19	Thực hiện sơ, cấp cứu khi có trường hợp cần thiết	Hàng ngày	Tại phòng y tế	NVYT		
20	Thực hiện một số nhiệm vụ do BGH nhà trường phân công	Hàng ngày	Tại nhà trường	NVYT		
	III. GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CÔNG TÁC YTTH					
1	Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá thực hiện công tác y tế trường học (Nội dung đánh giá theo Thông tư 13/2016)	Lần 1: T12/2025 Lần 2: T5/2026	Tại phòng YT nhà trường	BGH, Tổ trưởng CM	NVYT	

	IV. NÂNG CAO NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ Y TẾ					
1	Tham gia lớp tập huấn triển khai về hoạt động công tác y tế trường học. kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác chăm sóc nha học đường do ngành tổ chức.	Tháng 9/2025	Tại phòng hội đồng		NVYT	
	V. THỐNG KÊ VÀ BÁO CÁO CÔNG TÁC YTTH					
1	Thực hiện báo cáo, thống kê số liệu định kỳ hoạt động công tác YTTH	Lần 1: T 12/2025 Lần 2: T 5/2026	Tại phòng y tế	NVYT		
2	Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên		Tại phòng y tế			
3	Tự tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác YTTH	Cuối học kỳ	Tại nhà trường	NVYT	BGH, Tổ trưởng CM	